

Ngày 30/09/2025	7,700 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	-2.5%	1.3%	-4.7%

	Q3/25	
ROE	5.2%	+/- YoY ▼ 0.3%

	Q3/25		
DT thuần	626	QoQ	YoY
		▲ 65.0 ▲ 11.5%	▲ 25.0 ▲ 4.1%
	tỷ VNĐ		

	9T 2025	
DT thuần	1,734	YoY
		▼ 145 ▼ 7.7%
	tỷ VNĐ	

	Q3/25		
LN gộp	38.8	QoQ	YoY
		▲ 3.60 ▲ 10.1%	▲ 2.10 ▲ 5.6%
	tỷ VNĐ		

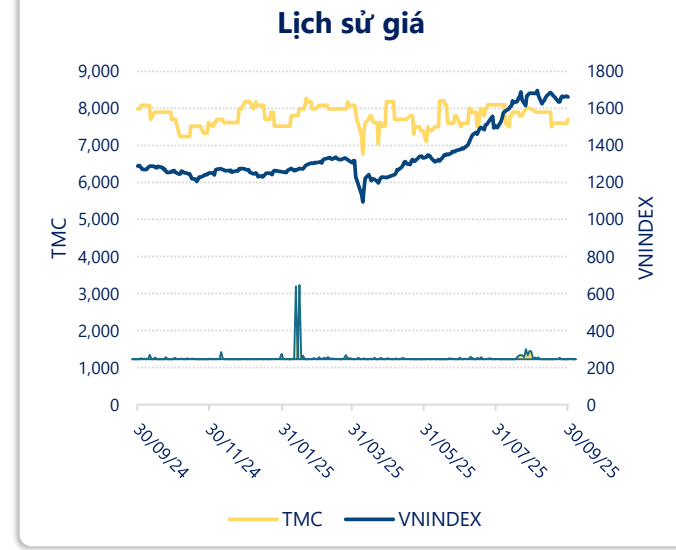
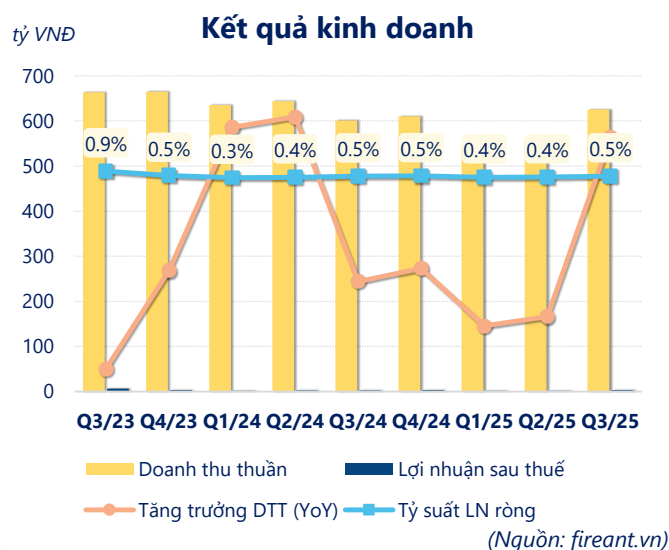
	9T 2025	
LN gộp	108	YoY
		▲ 3.00 ▲ 3.1%
	tỷ VNĐ	

	Q3/25		
LN thuần	2.92	QoQ	YoY
		▲ 0.12 ▲ 4.2%	▼ 0.52 ▼ 15.2%
	tỷ VNĐ		

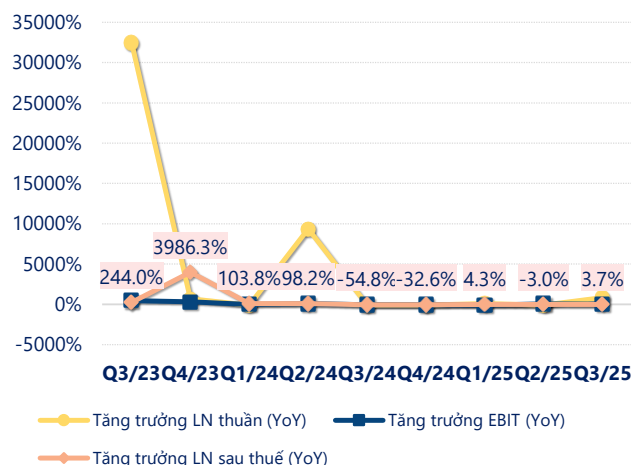
	9T 2025	
LN thuần	8.20	YoY
		▼ 0.16 ▼ 2.0%
	tỷ VNĐ	

	Q3/25		
LN sau thuế	2.91	QoQ	YoY
		▲ 0.82 ▲ 39.1%	▲ 0.19 ▲ 6.9%
	tỷ VNĐ		

	9T 2025	
LN sau thuế	7.00	YoY
		▼ 0.09 ▼ 1.4%
	tỷ VNĐ	

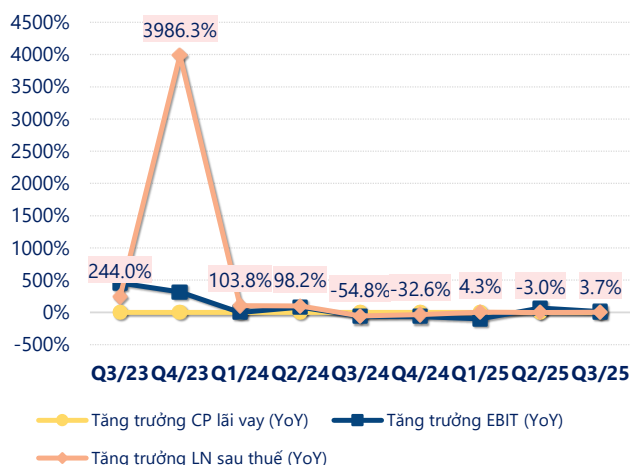


Tăng trưởng lợi nhuận



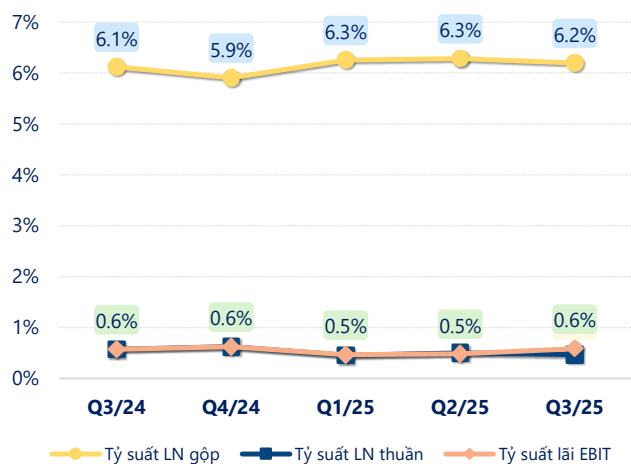
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



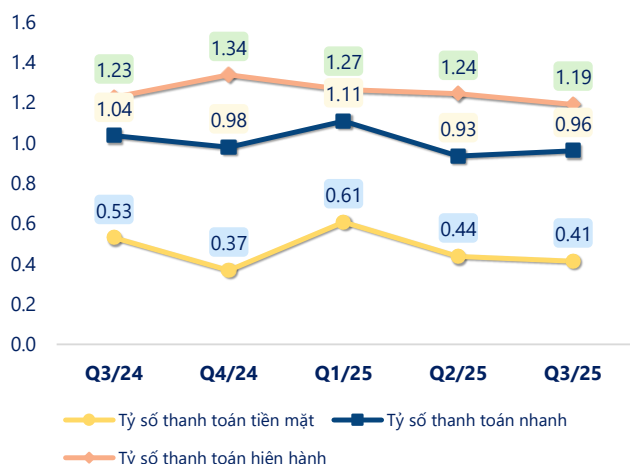
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



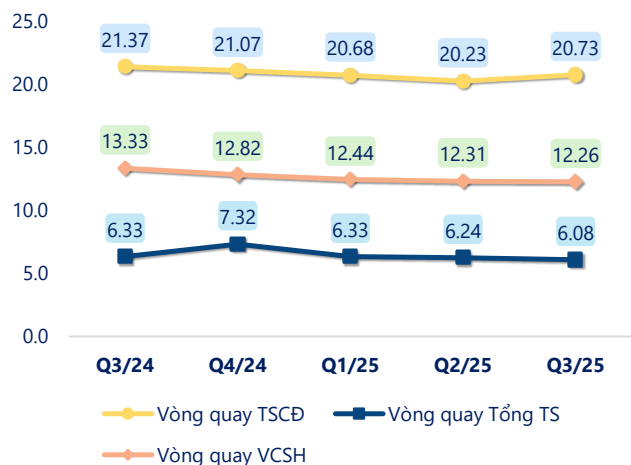
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



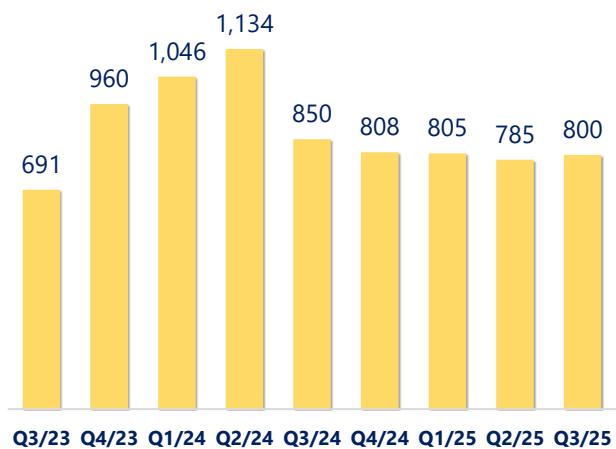
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS



(Nguồn: fireant.vn)

KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q3/25	Q3/24	Thay đổi YoY	9T 2025	9T 2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	626	601	4.1%	1,734	1,879	-7.7%
Giá vốn hàng bán	587	564	4.0%	1,626	1,774	-8.4%
Lợi nhuận gộp	38.8	36.7	5.6%	108	105	3.1%
Doanh thu HĐTC	1.57	1.27	23.9%	3.89	2.87	35.3%
Chi phí TC	0.03	0.01	227%	0.56	1.27	-56.3%
Chi phí lãi vay	0	0.00		0	0	
LN trong công ty LKLD	0	0.00		0	0	
Chi phí bán hàng	25.3	19.2	31.9%	65.9	57.7	14.2%
Chi phí QLDN	12.1	15.4	-21.7%	37.4	40.4	-7.5%
LN thuần từ HĐKD	2.92	3.44	-15.2%	8.20	8.36	-2.0%
Lợi nhuận khác	0.73	-0.01	7389%	0.70	0.60	16.2%
LN trước thuế	3.65	3.43	6.3%	8.89	8.96	-0.8%
Lợi nhuận sau thuế	2.91	2.72	6.9%	7.00	7.09	-1.4%
LNST của CĐ cty mẹ	2.91	2.72	6.9%	7.00	7.09	-1.4%

(Nguồn: fireant.vn)

